NGUYỄN QUỲ ĐỨC
- Tế tướng và nhà thơ lớn

VĂN HÀU

Đại Mỗ, xửa là Thiên Mộ, Từ Liêm, Hà Nội cách trung tâm Hồ Gươm 20 km, trên đường qua Cầu Giấy, Nhân. Thành Hoàng Đại Mỗ là A Lã Nàng Đề, Thùy Hải Long Vương và ba ông cháu dòng họ Nguyễn Quý:
- Cha con ông cháu một triều
Một lòng vì nước vua yêu, chứa mưng.

(Ca dao)


- Giữa ngàn rung rinh nước mới bâu
Giữa thành hỏa lộc Đồng Đình sau.
Đòng Tây hiện cách mái mỏ nhân
Trên đường trời liên, sóng rốn Châu.

(Hồ Đồng Định tuỏi dep, Bản dịch của Nguyễn Liêm)

Lầu Hoang Hàc ở Vũ Xương hiện ra kỳ vị:
- Hằng Đường xa, Hạnh Đường gân sát
Nhất nỗi nay thành nước non cao
Sông xuân dân, sông hoa đào
Lừng lão vũng quê, nét ngoài Hương đầm.

(Cánh dep Vũ Xương - Nguyễn Quý Liêm dịch)

Trước cảnh biên, ngồi bù thi si da câm:
- Sống gấm đã chậm không troi
Thi Thảo mặc trái đạo hoài, thơ than.
Bạc một sắc, tráng trong trời nước
Ngọc hồn bể man mắc non mỹ.

(Đêm Bach Sa - Nguyễn Gia Trự đich). Vế thơ chủa Hàm Long (quân Hoàn Kiếm) nơi thơ thân Ngọ Long (thời Hùng Vương thứ 18), cụ có văn bia đã delegate:

... Khu đất Long Biên
Hàm Long nen phúc
Giông hinez Thán Long
Khí thiến đồ thành
Chắt chủa anh linh...

(Bản dịch của Trần Lẹ Văn)
Khi về hu tu tại quê nhà, cụ còn để lại nhiều áng thơ mà đông hó vẫn còn giữ gìn: “Để Lạc Thọ Đinh” nên quan niệm học phái đời tôi với hành:

- Quê kến nên còn deo cò thơ
Khôn ngoan chứa chút hòe thơ trang
Vẫn hay “hai chữ” gin “hai chữ”

Ngài học một dằng làm một dằng.

“Hai chữ” dầy ý như đến việc năm 1703, triều đình ban cho cụ tầm kính bái, có khắc dòng chữ: “Thủy chung toàn nghĩa, dư quốc dòng hậu”.

“Quy nhân thụ sự” nếu một triệt lý sống vui sống hoặc còn hằng everywhere vui:
- Ôn chúa nay đã ven dạo tôi
Non xanh nước hac thằng ngày trời
Bể hoa ham ra từ vui xuan sớm
Tướng nước lửa lan huộc ngày đời

Sản mực lại thay cho gió quất
Cảm duồng then trục để trong soi
Thi phi thế sự người tài gác

Nhân nghĩa đôi đường giữ trọn đời.

“Tảng vỏ” là bài thơ vui của kẻ sỉ muôn giúp vở canh cừ mà không giúp được. Dối vở canh cừ xồng vào lúc Căn Thịnh (khoảng 9 giờ tôi) mới tăm tình cùng nhau:
- Ngơi người lơi cừ kề rồi nhàn
Quan ngài công liêm chia ai quên
Hương nỗi già an bé được

Nhớ não đậm lơi dao Thiên Luân
Đắm đắm sých nhớ ai thích
Người ngài ôm cảm đi được cùnh

Khôn biết ai hay mà hơi được
Nào “Căn Thịnh” vấn mới “Thin Căn”.


- Lăng tôi với tình người thân thuộc
Sông bền nau khi tôi lúa tất đến
Chẳng hơn cùng ruột thít anh em
Cây một gốc toa trấm cảnh răm mát.

(Làng tôi)

BÙI VĂN THÁCH

Ngấm

Nếu con người bất trung
Lương tâm đâu có thiên
Thương khi hay lợi kiên
Ac cảnh với mọi người
Chẳng tin mình tin đối
Khô nhận ra lê phi
Để gậy ra tác hài
Vi lòng bất thiên trùng
Nếu không gảng sửa đôi
Mau dân dân đên biểu cùng.